

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Công trình: Kè Nhon Lý, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 737/TTr-STC ngày 16/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với nội dung như sau:

- Tên công trình: Kè Nhon Lý, thành phố Quy Nhơn.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT.
- Thời gian khởi công - hoàn thành: 16/7/2019 – 22/10/2020.
- Địa điểm xây dựng: Xã Nhon Lý, thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nguồn	Dự toán công trình được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	Tổng số	35.210.575	35.163.266	35.051.589	114.020
1	Nguồn vốn đầu tư công	35.210.575	35.163.266	35.051.589	
1.1	Ngân sách nhà nước	35.210.575	35.163.266	35.051.589	
	- Vốn ngân sách trung ương			29.851.589	
	- Vốn ngân sách tỉnh			5.200.000	
	- Vốn phải thu hồi				2.343

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
	1	2	3
	Tổng số	35.210.575.000	35.163.266.000
1	Xây lắp	30.695.878.000	31.870.827.000
	<i>Trong đó: + Giá trị xây lắp</i>		<i>30.695.875.000</i>
	<i>+ Xây dựng nhà tạm (2%)</i>		<i>587.476.000</i>
	<i>+ Một số công việc chung không xác định từ TK (2%)</i>		<i>587.476.000</i>
2	Chi phí Quản lý dự án	715.275.000	715.213.000
3	Chi phí Tư vấn ĐTXD	2.174.731.000	2.144.444.000
	Giai đoạn chuẩn bị đầu tư		
	<i>Chi phí giám sát khảo sát</i>	<i>9.095.000</i>	<i>9.095.000</i>
	<i>Chi lập nhiệm vụ khảo sát</i>	<i>6.700.000</i>	<i>6.700.000</i>
	<i>Chi lập BC nghiên cứu khả thi</i>	<i>468.529.000</i>	<i>468.529.000</i>
	Giai đoạn lập TK bản vẽ TC DT		
	<i>Chi khảo sát địa hình</i>	<i>208.489.000</i>	<i>208.489.000</i>
	<i>Chi phí thiết kế BV TCDT(cả phần bổ sung)</i>	<i>650.342.000</i>	<i>650.342.000</i>
	<i>Chi phí giám sát thi công xây dựng</i>	<i>653.398.000</i>	<i>623.634.000</i>
	<i>Chi thẩm tra TKBV TC, DT</i>	<i>85.978.000</i>	<i>85.978.000</i>
	<i>Chi lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường</i>	<i>92.200.000</i>	<i>91.677.000</i>
4	Chi khác	1.624.691.000	432.782.000
	<i>Chi thẩm định Dự án</i>	<i>5.892.000</i>	<i>5.892.000</i>
	<i>Chi thẩm định TK bản vẽ TC - DT</i>	<i>2.521.000</i>	<i>2.520.000</i>
	<i>Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	<i>114.080.000</i>	<i>114.020.000</i>
	<i>Chi bảo hiểm xây dựng công trình</i>	<i>302.550.000</i>	<i>302.550.000</i>
	<i>Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu</i>	<i>16.894.000</i>	<i>0</i>
	<i>Chi thẩm định đánh giá tác động môi trường</i>	<i>7.800.000</i>	<i>7.800.000</i>

	Chi phí HM chung	0	0
	<i>Chi phí nhà tạm (2%)</i>	587.477.000	0
	<i>Chi một số công việc không xác định từ TK (2%)</i>	587.477.000	0
5	Dự phòng chi	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.

b. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			35.163.266.000	35.163.266.000
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			35.163.266.000	35.163.266.000
2- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là: 35.163.266.000 đồng.

Dvt: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	35.163.266.000	
1. Đã bố trí	35.051.589.000	
- Vốn ngân sách trung ương	29.851.589.000	
- Vốn Ngân sách tỉnh	5.200.000.000	
+ Vốn phải thu hồi	-2.343.000	
2. Chưa bố trí	114.020.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến nộp báo cáo quyết toán (25/11/2020) là:

Tổng số phải thu hồi (Chi giám sát): 2.343.000 đồng.

Tổng số phải thanh toán tiếp: 114.020.000 đồng

Trong đó:

+ Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 114.020.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
- UBND thành phố Quy Nhơn	35.163.266.000

Điều 4. Chủ đầu tư, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình và thực hiện việc bàn giao công trình theo quy định hiện hành. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan tiến hành cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10, K17 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh